

Bản án số: 02/2021/HS-PT
Ngày 16 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tuyên.

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Tuấn Long, bà Tòng Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tùng Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 01/2021/TLPT-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Lò Văn Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 133/2021/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lò Văn Q, sinh ngày 20 tháng 02 năm 1996 tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản T, xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Xinh Mun; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Y và bà Lò Thị E; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/11/2021 đến khi kết thúc phiên tòa phúc thẩm; có mặt.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, Hạt Kiểm lâm huyện Sông Mã đã phát hiện Lò Văn Q chặt phá rừng tại khu vực H, thuộc địa phận bản T, xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định vị trí, diện tích rừng và lâm sản Lò Văn Q chặt phá, kết quả như sau: Vị trí rừng bị chặt phá thuộc tiểu khu 646, Khoảnh 2, lô 29 và 31 có tên xứ đồng là rừng H, là rừng phòng hộ thuộc quyền quản lý, bảo vệ của gia đình ông Lành Văn G và Lò Văn Y; diện tích rừng bị chặt phá là 3.361m².

Tại bản Kết luận giám định tư pháp ngày 19/4/2021 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Sơn La kết luận: “*Diện tích rừng bị Lò Văn Q chặt phá là 3.361m². Vị trí rừng bị chặt phá thuộc rừng tự nhiên là rừng phòng hộ, hiện trạng rừng HG1 (rừng hỗn giao gỗ - tre nứa), chủ rừng lô 29 khoảnh 2 tiểu khu 646 được giao cho hộ gia đình ông Lành Văn G trú tại bản T, xã CK quản lý và bảo vệ; lô số 31 khoảnh 2 tiểu khu 646 được giao cho hộ gia đình ông Lò Văn Y trú tại bản T, xã CK, huyện Sông Mã quản lý bảo vệ*”.

Do đếm xác định lâm sản bị chặt hạ là 235 cây (trong đó có 97 cây gỗ có đường kính trung bình từ 09cm đến 37cm; 138 cây gỗ có đường kính trung bình dưới 08cm). Do một số cây gỗ bị chặt hạ không còn tại hiện trường nên không xác định được khối lượng lâm sản bị thiệt hại.

Kết luận định giá tài sản số 18/KL ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng, thuộc Ủy ban nhân dân huyện Sông Mã, kết luận: “*Giá trị diện tích rừng bị hủy hoại là 3.361m² = 0,336Ha x 262.704.000 đồng = 88.294.814 đồng. Tổng giá trị 88.294.814 đồng. Trong đó chủ rừng ông Lành Văn G bị thiệt hại 83.277.168 đồng; chủ rừng ông Lò Văn Y bị thiệt hại 5.017.646 đồng*”.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Do có nhu cầu về đất canh tác nên ngày 14 và ngày 15 tháng 3 năm 2021 bị cáo đã đến khu rừng H chặt phá lấy đất làm nương; bị cáo dùng dao chặt phá các cây nhỏ và bụi rậm, còn các cây to bị cáo mượn cưa máy của người khác để đốn hạ, chặt phá trong 02 ngày thì được một khu đất khoảng 3.000m² với ý định khi nào các cây bị chặt chết khô sẽ đốt để lấy đất làm nương; Sau khi chặt phá bị cáo dùng cưa máy xẻ những cây gỗ to được 16 tấm gỗ dài khoảng 02m, rộng đường kính khoảng 25-30cm mang về làm chuồng lợn, còn những cây gỗ nhỏ và vỏ bìa cây gỗ bị cáo bán cho anh Thào A Sang, trú tại bản N, xã CK, huyện Sông Mã được 400.000 đồng để làm củi đun; ngày 30/3/2020 các cơ quan chức năng phát hiện đã yêu cầu giữ nguyên hiện trường, tiếp đó bị cáo bị triệu tập đến cơ quan Công an để làm rõ.

Cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 10/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Lò Văn Q về tội Hủy hoại rừng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2021/HS-ST ngày 06/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội: Hủy hoại rừng.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày nhập trại thi hành án.

Tiếp tục cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày tuyên án đến khi nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về trách nhiệm bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/9/2021, bị cáo Lò Văn Q có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 09/9/2021, Lò Văn Q đến cơ quan thi hành án dân sự huyện Sông Mã nộp số tiền 2.000.000 đồng để bồi thường.

Tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến về nội dung kháng cáo, quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo Lò Văn Q về tội Hủy hoại rừng là có căn cứ, đúng pháp luật và mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là phù hợp với tính chất hành vi bị cáo đã thực hiện, tại cấp phúc thẩm không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt, do đó cần giữ nguyên mức hình phạt;

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cấp sơ thẩm không cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 là thiếu sót; tại cấp phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết mới đó là tích cực bồi thường khắc phục hậu quả và ông nội, bà nội bị cáo là người có công được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lò Văn Q - sửa bản án sơ thẩm số 133/2021/HSST ngày 06/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã như sau: Giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách phù hợp đối với bị cáo.

Bị cáo Lò Văn Q hoàn toàn nhất trí về tội danh của bản án sơ thẩm đối với bị cáo; Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 14 và ngày 15 tháng 3 năm 2021 bị cáo đã đến khu vực rừng H chặt phá 3.361m² rừng phòng hộ lấy đất làm nương; gây thiệt hại về lâm sản là 88.294.814 đồng. Hành vi chặt phá rừng của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý, bảo vệ môi trường, chế độ bảo vệ và phát triển rừng, gây ảnh hưởng đến hệ sinh thái tự nhiên, gây ảnh hưởng xấu đến khí hậu toàn cầu và môi trường tại khu vực, do đó bị cáo cần phải bị xử lý đúng mức để phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lò Văn Q về tội *Hủy hoại rừng* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[3] Về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Lò Văn Q, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, diện tích rừng bị hủy hoại là không lớn, do đó mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội; tại phiên tòa phúc thẩm không có chứng cứ khác làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, do đó cần giữ nguyên mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại cấp sơ thẩm không cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là thiếu sót, cần bổ sung tại cấp phúc thẩm;

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp một khoản tiền vào tài khoản của cơ quan thi hành án dân sự để bồi thường khắc phục hậu quả; tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm Huân chương kháng chiến hạng nhất của bà Lò Thị O là bà nội và Huy chương cự chiến binh của ông Lò Văn B là ông nội của bị cáo; bị cáo ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bị cáo có vợ và 02 con nhỏ; đây là những tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh sau khi xét xử sơ thẩm; do đó bị cáo sẽ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự; có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Tuy vẫn áp dụng hình phạt nhưng có thể giao cho chính quyền nơi cư trú quản lý giáo dục là đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa.

Từ những phân tích, nhận định trên cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lò Văn Q, cần sửa bản án sơ thẩm như sau: Giữ nguyên mức hình phạt, nhưng có thể xem xét cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách phù hợp là đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về dân sự: Bị cáo đã gây thiệt hại về lâm sản trị giá 88.294.814 đồng; nhưng những người được giao quản lý, bảo vệ rừng không yêu cầu bồi thường, do đó buộc bị cáo phải bồi thường để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền bị cáo tự nguyện đã nộp vào cơ quan Thi hành án dân sự huyện Sông Mã cần tiếp tục tạm giữ để thi hành khoản bồi thường và nộp vào Ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự; chấp một phần kháng cáo của bị cáo Lò Văn Q, sửa bản án sơ thẩm số 133/2021/HSST ngày 06/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 243; điểm b điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ Luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội Hủy hoại rừng.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng; Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 16 tháng 11 năm 2021.

Giao bị cáo Lò Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã CK, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 68 và khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

2. Về dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ Luật hình sự và các Điều 13, 584, 585, khoản 1 Điều 586, khoản 1 Điều 589 Bộ Luật dân sự; buộc bị

cáo Lò Văn Q phải bồi thường số tiền 88.294.814 đồng (Tám mươi tám triệu hai trăm chín mươi tư nghìn tám trăm mười bốn đồng) - Nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo phải bồi thường là 88.294.814 đồng (Tám mươi tám triệu hai trăm chín mươi tư nghìn tám trăm mười bốn đồng); được trừ đi số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) bị cáo đã nộp tại Cơ quan thi hành án dân sự huyện Sông Mã tại biên lai số 04687 ngày 09/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 16/11/2021./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Tòa án nhân dân huyện Sông Mã;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- UBND xã CK, huyện Sông Mã
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Văn Tuyên